

PHÁP LUẬT CHO PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY DƯỚI GÓC NHÌN CỦA NỀN KINH TẾ SỐ

PGS.TS. Lê Thị Thanh*

Nghiên cứu để tìm giải pháp nhằm xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật cho phát triển thương mại điện tử dưới góc nhìn của nền kinh tế số ở Việt Nam hiện nay là đòi hỏi khách quan. Bài viết sẽ tìm hiểu rõ vấn đề này.

• Từ khóa: thương mại điện tử; kinh tế số; pháp luật về thương mại điện tử.

Researching to find solutions to build and legal system for developing e-commerce under the view of the digital economy in Vietnam today is objective. The article will find out about this issue.

• Keywords: e-commerce; digital economy; law on e-commerce.

Ngày nhận bài: 10/1/2019

Ngày chuyển phần biện: 13/1/2019

Ngày nhận phần biện: 20/1/2019

Ngày chấp nhận đăng: 22/1/2019

Đặt vấn đề

Kinh tế số là nền kinh tế dựa trên các công nghệ kỹ thuật số, “bao gồm các thị trường dựa trên các công nghệ kỹ thuật số để tạo cho việc giao dịch, trao đổi hàng hoá và dịch vụ thông qua thương mại điện tử...”¹.

“Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác”².

Khác với thương mại truyền thống, thương mại điện tử có đặc thù là dựa trên nền tảng công nghệ, nền tảng internet với tốc độ phát triển ngày càng nhanh chóng. Thương mại điện tử với nhiều mô hình mới liên tục xuất hiện với nhiều loại chủ thể tham gia với nhiều cách thức hoạt động ngày càng phức tạp, đòi hỏi phải có khuôn khổ pháp lý phù hợp điều chỉnh. Những đặc thù của thương mại

điện tử đã cho thấy hệ thống pháp luật về thương mại ở Việt Nam hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu cho hoạt động và phát triển, từ đó đặt ra yêu cầu phải xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động thương mại hiện nay dưới góc nhìn của nền kinh tế số.

Thực trạng pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay

Pháp luật điều chỉnh hoạt động thương mại điện tử hiện nay ở Việt Nam đang trong tình trạng vừa thiếu, vừa bất cập. Những nguồn luật chủ yếu điều chỉnh quan hệ này bao gồm:

- Bộ luật dân sự 2015;
- Luật doanh nghiệp 2014;
- Luật thương mại 2005; Luật quản lý ngoại thương 2017;
- Luật giao dịch điện tử 2005;
- Luật công nghệ thông tin, Luật hải quan, Luật sở hữu trí tuệ, Luật kế toán, Luật quản lý thuế,...
- Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử;
- Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số điều Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (Chương V sửa đổi, Nghị định 52/2013/NĐ-CP);
- Nghị định 119/2018/NĐ-CP quy định về hoá đơn điện tử khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ;
- Nghị định 130/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

¹ OECD, *The Digital Economy*, Page 5.

² Điều 3 Luật thương mại 2005.

* Học viện Tài chính

- Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4;...

Những văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đã có nhiều quy định, tạo cơ sở pháp lý cho thương mại điện tử, trong đó có những quy định: giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại điện tử; thông điệp dữ liệu, chữ ký điện tử, chứng thực chữ ký điện tử; quy định về an ninh, an toàn, bảo vệ, bảo mật trong giao dịch thương mại điện tử; giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong giao dịch thương mại điện tử; trình tự, thủ tục hải quan trong thương mại điện tử; khai thuế và quản lý thuế đối với thương mại điện tử; bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử;...

Mặc dù đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại điện tử, tạo cơ sở pháp lý cho thương mại điện tử ở Việt Nam phát triển trong thời gian qua, song vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Thể hiện:

Thứ nhất, còn nhiều quan hệ thương mại điện tử chưa được pháp luật điều chỉnh. Nhiều quy định hiện hành còn rất chung chung, quy định tại nhiều văn bản quy phạm khác nhau, khó áp dụng. Chẳng hạn, theo Luật thương mại: Trong hoạt động thương mại, các thông điệp dữ liệu đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định thì có giá trị pháp lý tương đương văn bản; hoặc, việc trưng bày, giới thiệu hàng hoá, dịch vụ trên internet cũng được coi là hình thức trưng bày, giới thiệu hàng hoá, dịch vụ;... Vậy, thông điệp dữ liệu như thế nào là đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn kỹ thuật,... là vấn đề rất khó với các chủ thể,...

Vì thiếu các quy phạm pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại điện tử nên trên thực tế các chủ thể tham gia quan hệ thương mại và cả các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện chức năng kiểm tra, thanh tra, giám sát,... là thiếu cơ sở pháp lý.

Thứ hai, hệ thống pháp luật về thương mại điện tử chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu hội nhập thương mại quốc tế, chưa thực sự phù hợp với Luật mẫu của Ủy ban pháp luật thương mại quốc tế - Liên hợp quốc (UN Commision on International Trade Law - UNCITRAL) về thương mại điện tử. Do vậy, còn tạo ra sự bất bình đẳng giữa các chủ thể kinh doanh trong nước với

chủ thể kinh doanh nước ngoài (chẳng hạn, doanh nghiệp nước ngoài như Grab, Google, Facebook, Agoda, Traveloka,... có thể kinh doanh xuyên biên giới vào Việt Nam, trong khi pháp luật Việt Nam còn thiếu nhiều quy định điều chỉnh hoặc có những quy định tạo lợi thế hơn cho doanh nghiệp nước ngoài).

Thứ ba, thiếu tính đồng bộ của hệ thống pháp luật cho thương mại điện tử. Chẳng hạn:

- Pháp luật về hợp đồng điện tử (giá trị pháp lý, thời điểm có hiệu lực, chứng thực,...) chưa hoàn thiện, gây khó khăn cho các hoạt động thương mại điện tử.

- Pháp luật về chữ ký số, chứng từ điện tử, chứng cứ điện tử,... còn có những bất cập, dễ gây tranh chấp,...

- Pháp luật về thuế, quản lý thuế, kế toán, kiểm toán, giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm,... với hoạt động thương mại điện tử trong nền kinh tế số là còn nhiều bất cập. Từ đó, thực tế đã làm thất thu thuế vào ngân sách nhà nước hoặc không quản lý được nên lại tùy tiện đưa ra quy định cấm (trái với nguyên tắc điều chỉnh của pháp luật với hoạt động thương mại nói chung, thương mại điện tử nói riêng).

- Khuôn khổ pháp lý cho ngân hàng số chưa đáp ứng yêu cầu của thương mại điện tử;...

Một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về thương mại điện tử dưới góc nhìn của nền kinh tế số ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung Luật thương mại 2005, trong đó có điều chỉnh về thương mại điện tử.

Mặc dù đã có Luật quản lý ngoại thương 2017, sửa đổi, bổ sung một số quy định trong Luật thương mại 2005, song chỉ sửa những quy định về thương mại quốc tế. Luật thương mại ban hành từ 2005, cho đến nay đã có nhiều bất cập, đặc biệt đối với thương mại điện tử.

Rà soát lại hệ thống các quy phạm pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại điện tử, trên cơ sở đặc điểm của thương mại điện tử, từ thực tiễn ở Việt Nam hiện nay, yêu cầu hội nhập thương mại quốc tế và Luật mẫu của Ủy ban pháp luật thương mại quốc tế - Liên hợp quốc (UN Commision on International Trade Law - UNCITRAL) về thương

mại điện tử để sửa đổi những quy định đã không còn phù hợp, bổ sung các quy phạm pháp luật chưa có để điều chỉnh quan hệ thương mại điện tử chưa được pháp luật điều chỉnh. Theo đó, những quan hệ thương mại điện tử nào đã được Bộ luật dân sự và các Luật khác liên quan điều chỉnh thì Luật thương mại không quy định. So sánh với các điều ước quốc tế về thương mại (trong đó có thương mại điện tử) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp (các điều ước quốc tế về thương mại quốc tế: Công ước viên 1980 về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế, CPTTP, các FTA khác về thương mại quốc tế).

Thứ hai, nên có Luật thương mại điện tử

Trong điều kiện cách mạng 4.0, để nền kinh tế số phát triển bền vững, theo tôi, ở Việt Nam nên ban hành Luật thương mại điện tử (Văn bản luật – do Quốc hội ban hành). Theo đó, sửa Luật thương mại (với tư cách là luật chung điều chỉnh các quan hệ thương mại) chỉ quy định những nguyên tắc cho thương mại điện tử. Luật thương mại điện tử cần quy định rõ về hợp đồng điện tử trong thương mại (những khác biệt với giao dịch hành chính công, với giao dịch dân sự thông thường - theo nghĩa hẹp). Trong đó, quy định rõ về chữ ký số và chứng thực chữ ký số; hoá đơn điện tử khi bán hàng, cung cấp dịch vụ;... (thay thế cho các Nghị định - văn bản dưới luật hiện hành về những vấn đề này), qua đó cũng xử lý được những bất cập hiện nay trong hệ thống pháp luật về giao dịch điện tử.

Ban hành Luật thương mại điện tử cần nghiên cứu và áp dụng một cách nghiêm túc Luật mẫu của UNCITRAL về thương mại điện tử. Trong đó có những quy định mẫu về thừa nhận giá trị pháp lý của các thông điệp dữ liệu, bảo đảm những giao dịch điện tử được thừa nhận giá trị pháp lý để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia, hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu, chữ ký điện tử, điều kiện để bảo đảm an toàn cho chữ ký điện tử, nghĩa vụ của người ký chữ ký điện tử, nghĩa vụ của bên chấp nhận chữ ký điện tử, thừa nhận chữ ký điện tử và chứng thư điện tử nước ngoài,...; giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu (có giá trị như văn bản), thông điệp dữ liệu có giá trị như bản gốc, có giá trị làm chứng cứ,...; xử lý vi phạm pháp luật về thương mại điện tử, tranh chấp và giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử;...

Bên cạnh đó, Việt Nam đã là thành viên của Công ước viên 1980 về Hợp đồng mua bán quốc tế, đặt ra yêu cầu pháp luật Việt Nam phải có điều chỉnh cho phù hợp, trong đó có những quy định về thủ tục giao kết hợp đồng (trong đó có hợp đồng điện tử), biện pháp bảo hộ pháp lý cho hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế;...

Hiện nay ở nhiều quốc gia trên thế giới đã có những văn bản Luật về thương mại điện tử dựa trên những khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của Luật mẫu về thương mại điện tử của UNCITRAL. Chẳng hạn, ở Hoa Kỳ, Canada, Singapore, Hàn Quốc, Australia, New Zealand, Nhật, Thái Lan, Trung Quốc,... đều có những văn bản pháp lý về giao dịch điện tử đã căn cứ trên Luật mẫu trên. Việt Nam cần tham khảo để học tập kinh nghiệm này ở các quốc gia tương tự.

Luật thương mại điện tử cần có một chương riêng quy định về hợp đồng thương mại điện tử. Trong đó, trên cơ sở Bộ luật dân sự hiện hành, Luật mẫu của UNCITRAL về thương mại điện tử và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên,... Luật thương mại điện tử quy định cụ thể, chi tiết về hợp đồng thương mại điện tử, vừa phù hợp với bản chất của thương mại điện tử, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia, vừa là cơ sở pháp lý để quản lý nhà nước về thương mại điện tử,... phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ ba, hoàn thiện pháp luật về thanh toán điện tử cho thương mại điện tử

Trên cơ sở những quy định hiện hành về thanh toán trong quan hệ thương mại, cần rà soát các quy định và nghiên cứu kỹ các nguồn tư pháp quốc tế về thanh toán điện tử trong thương mại điện tử, hoàn thiện các quy định về thanh toán điện tử nhằm bảo đảm thanh toán được thuận lợi, nhanh chóng, minh bạch. Do vậy, cần quy định bắt buộc phải thực hiện thanh toán thông qua ngân hàng hoặc các trung gian thanh toán với các quy định cụ thể và các quy định cho việc các tiện ích tích hợp thanh toán điện tử trong giao dịch thương mại điện tử để sử dụng rộng rãi cho các mô hình thương mại điện tử.

Hoàn thiện quy định về chứng từ điện tử, chứng thực chứng từ điện tử trong thanh toán điện tử với hoạt động thương mại điện tử.

Cần xây dựng và hoàn thiện các quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của ngân hàng số, đáp ứng yêu cầu thanh toán điện tử trong thương mại điện tử.

Thứ tư, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuế và quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử

Hoạt động thương mại điện tử là hoạt động rất khó kiểm tra, kiểm soát do khó kiểm chứng thông tin nhận dạng, tính quốc tế, dễ tiếp cận nhưng lại dễ dàng xoá bỏ, thay đổi,...; hoạt động thương mại điện tử được thực hiện qua các phương tiện công nghệ thông tin như điện thoại di động, máy tính, macbook,... ở mọi lúc, mọi nơi, với mọi người, trong khi thông tin của người mua, người bán không hiển thị cụ thể, khó tìm kiếm khi họ không thực hiện các Luật thuế. Trong khi đó hiện nay ở Việt Nam các quy phạm pháp luật về quản lý thuế đối với thương mại điện tử còn nhiều bất cập, chưa cụ thể, khó thực hiện, đặt ra yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện nhằm bảo đảm sự bình đẳng giữa các chủ thể tham gia quan hệ thương mại điện tử, bảo đảm nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

Hoàn thiện pháp luật về thuế và quản lý thuế đối với thương mại điện tử phải đi cùng với việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật về kế toán, kiểm toán trong thương mại điện tử.

Thứ năm, hoàn thiện các quy định về quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ người tiêu dùng, xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử

Vấn đề quyền sở hữu trí tuệ và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử phải được pháp luật quy định phù hợp và ở Việt Nam hiện nay hệ thống pháp luật này cần phải được tiếp tục hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý để bảo đảm cho sự sáng tạo của các cá nhân, tổ chức trong thương mại điện tử nói riêng, trong nền kinh tế số nói chung. Chẳng hạn, vấn đề bảo vệ ý tưởng sáng tạo trong khởi nghiệp sáng tạo cần phải được hoàn thiện như thế nào? Từ đó, khuyến khích các cá nhân, tổ chức khởi nghiệp sáng tạo,...

Hoàn thiện pháp luật về thương mại điện tử cần có các quy định xác định và phân định rõ ràng trách nhiệm của chủ thể tham gia thương mại điện tử. Để bảo vệ người tiêu dùng, bảo đảm an toàn, độ tin cậy trong thương mại điện tử, pháp luật cần có quy định bảo đảm về mã hoá công dụng, bảo mật quyền riêng tư; hạn chế rủi ro cho các bên tham gia thương mại điện tử, đặc biệt là bên mua.

Trong thương mại điện tử, các hành vi vi phạm cũng có những biểu hiện với các tính chất phức tạp, khó xác định, do vậy cũng dễ xảy ra tranh chấp, các chứng cứ để trên cơ sở đó giải quyết tranh chấp cũng có những khác biệt so với thương mại truyền thống. Để hạn chế vi phạm, có hình thức xử lý phù hợp với các vi phạm trong thương mại điện tử, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể trong thương mại điện tử, hạn chế tranh chấp và giải quyết tốt nếu có tranh chấp thì phải tiếp tục hoàn thiện các quy phạm pháp luật về vấn đề này với các quy định về chứng cứ, cung cấp chứng cứ, cách thức giải quyết,...

Tóm lại: Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện pháp luật về thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay là khách quan và cần thiết với các giải pháp vừa phải tổng thể vừa phải cụ thể, có tính khả thi. Mặt khác, để thương mại điện tử trong nền kinh tế số phát triển bền vững thì bên cạnh việc hoàn thiện và thực hiện hệ thống pháp luật, Việt Nam cần phải thực hiện rất nhiều hoạt động, tạo môi trường, tạo cơ sở vật chất cho thương mại điện tử. Chẳng hạn, phải xây dựng, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, trong đó có công nghệ thông tin và hạ tầng thông tin, để có mạng truyền thông di động, đáp ứng yêu cầu internet kết nối vạn vật; nâng cao và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thương mại điện tử nói riêng, cho nền kinh tế số nói chung (trong đó có công tác giáo dục, đào tạo)/.

Tài liệu tham khảo:

- Luật thương mại 2005.*
Bộ luật dân sự 2015.
Luật quản lý ngoại thương 2017.
Luật giao dịch điện tử 2005.
Luật doanh nghiệp 2014.
Luật đầu tư 2014.
Luật công nghệ thông tin, Luật hải quan, Luật sở hữu trí tuệ, Luật kế toán, Luật quản lý thuế,...
Nghị định 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử.
Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (chương V sửa đổi, Nghị định 52/2013/NĐ-CP).
Nghị định 119/2018/NĐ-CP quy định về hoá đơn điện tử khi bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ.
Nghị định 130/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.
Chi thị 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; ...
OECD, The Digital Economy.
<https://www.uef.edu.vn>
<https://vi.m.wikipedia.org>
<https://kinhdoanh.vnexpress.net>